BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY KHÓA29 (2022-2024)
CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ THẠC SĨ

Định hướng nghiên cứu; Tên ngành: Vật lý lý thuyết và vật lý toán; Mã số: 8440103

(Ban hành kèm theo quyết định số 889/QĐ-ĐHCT, ngày 12 tháng 4 năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Cần Thơ)

Tổng số tín chỉ: 60 TC; **Hệ đào tạo**: Chính quy

Thời gian đào tạo: 24 tháng; thời gian đào tạo tối đa: 48 tháng

1. HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2022 -2023, 15 tín chỉ
(Từ tháng 08 năm 2022 đến tháng 12 năm 2022)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Giáo Viên
Phần kiến thức chung								
1	ML606	Triết học	3	X		45		
		Ngoạingữ: *Họcviêntự học đạt chứng chỉ B2 (4/6) theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dung cho Việt Nam hoặc tương đương theo quyđịnhchungcủaBộGiáodục&Đàotạo*						
Phần kiến thức chuyên ngành								
2	TNL612	Phương pháp toán lý	3	X		45	0	PGS.TS. Nguyễn Thanh Phong
3	TNL615	Vật lý hạt nhân	2	X		30	0	TS. Hùynh Thanh Tuấn
4	TNL614	Điện động lực học	2	X		30	0	TS. Trần Thanh Hải
5	TN668	Cơ học lượng tử	3	X		45	0	PGS.TS. Dương Hiếu Đầu
6	TNL611	Phương pháp NCKH-Vật lý	2	X		30	0	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng
		Tổng cộng	**15**	**15**		**225**	**0**	

2. HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2022-2023, gồm 15 tín chỉ
(Từ tháng 1 năm 2023 đến tháng 05 năm 2023)

Phần kiến thức chuyên ngành

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
1	TN671	Lý thuyết trường lượng tử	3	X		45	0	PGS.TS. Nguyễn Thanh Phong
2	TN674	Lý thuyết nhóm	3		X	45	0	TS. Lê Thọ Huệ
3	TNL603	Vật lý chất rắn	3	X		45	0	PGS.TS. Nguyễn Thành Tiên

4	TNL613	Vật lý tính toán	3		X	30	30	TS. Phạm Thị Bích Thảo
5	TN669	Vật lý thống kê	3		X	45	0	PGS.TS. Dương Hiếu Đầu
		Tổng cộng	**15**	**6**	**9**	**205**	**30**	

3. HỌC KỲ 1, NĂM HỌC 2023 – 2024, gồm 15 tín chỉ
(Từ tháng 08 năm 2023 đến tháng 12 năm 2023)

Phần nghiên cứu khoa học

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
1	TN673	Phương pháp hàm Green	3		X	45	0	PGS.TS. Nguyễn Thành Tiên
2	TNL003	Chuyên đề Mô hình chuẩn	3	X		45	0	TS. Nguyễn Văn Hợp
3	TN004	Chuyên đề Các phương pháp mô phỏng vật lý	3	X		30	30	TS. Huỳnh Anh Huy
4	TNL005 → TNL011	Chuyên đề tự chọn 1	3		X	40	0	
5	TNL005 → TNL011	Chuyên đề tự chọn 2	3		X	45	0	
		Tổng cộng	**15**	**6**	**9**	**205**	**30**	

4. HỌC KỲ 2, NĂM HỌC 2023 – 2024, gồm 15 tín chỉ
(Từ tháng 01 năm 2024 đến tháng 06 năm 2024)

TT	Mã số HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Bắt buộc	Tự chọn	Số tiết LT	Số tiết TH	Ghi chú
	Phần nghiên cứu khoa học							
1	TNL000	**Luận văn tốt nghiệp**	**15**	X		150	150	
		Tổng cộng	**15**	**15**	**0**	**150**	**150**	
		Tổng toàn khóa	**60**	**42**	**18**	**785**	**210**	

Cần Thơ, ngày 28 tháng 6 năm 2022

BỘ MÔN VẬT LÝ
TRƯỞNG BỘ MÔN

Nguyễn Thanh Phong

TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA KHOA HỌC TN

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CẦN THƠ

Ngô Thanh Phong